

PHIẾU BÀI TẬP CHUYÊN ĐỀ 8: VĂN TẢ NGƯỜI
BÀI 1: CẤU TẠO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI
GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

Bài văn tìm hiểu bài:**Hạng A Cháng**

Nhìn thân hình cân đối của Hạng A Cháng, tất cả các cụ già trong làng đều tấm tắc :

-A Cháng trông như một con ngựa tơ hai tuổi, chân chạy qua chín núi mười khe không biết mệt, khỏe quá ! Đẹp quá!

A Cháng đẹp người thật. Mười tám tuổi, ngực nở vòng cung, da đỏ như lim, bắp tay bắp chân rắn như trắc, gụ. Vóc cao, vai rộng, người đứng thẳng như cái cột đá trời trồng.

Nhưng phải nhìn Hạng A Cháng cày mới thấy hết vẻ đẹp của anh.

Anh đến chuồng trâu dắt con trâu béo nhất, khỏe nhất. Người và trâu cùng ra ruộng. A Cháng đeo cày. Cái cày của người Hmông to nặng, bắp cày bằng gỗ tốt màu đen, vòng như hình cái cung, ôm lấy bộ ngực nở. Trông anh hùng dũng như một chàng hiệp sĩ cổ đeo cung ra trận.

Tới nương, A Cháng mắc cày xong , quát một tiếng “Mông !” và bây giờ chỉ còn chăm chăm vào công việc...Hai tay A Cháng nắm đốc cày, mắt nhìn thế ruộng, nhìn đường cày, thân hình nhoài thành một đường cong mềm mại, khi qua trái, lúc tạt phải theo đường cày uốn vòng trên hình ruộng bậc thang như một mảnh trăng lưỡi liềm. Lại có lúc được sá cày thẳng, người anh như rạp hẳn xuống, đôi chân xoắn dài hoặc bậm những bước ngắn , gấp gấp...

Sức lực tràn trề của A Cháng là niềm tự hào của dòng họ Hạng, một dòng họ Hmông đang định cư ở chân núi Tơ Bo.

II. Luyện tập**Bài 1:** Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi:**Cái Thúy**

Lâu lắm rồi tôi mới có dịp về quê ngoại, thăm gia đình chị tôi. Anh chị đi vắng. Cháu Thúy niềm nở ra ngõ đón tôi, gặp nhau, tôi thấy vui đi bao nỗi mệt nhọc trên đường.

Trước mắt tôi là một thiếu nữ dịu dàng dễ mến. Cuộc sống lao động và nắng gió đồng quê đã tạo cho Thúy vóc dáng cân đối, nước da hồng hào. Mái tóc dài xanh mượt buông xuống đôi bờ vai tròn lẳn càng tôn thêm vẻ mặt đầy đặn ưa nhìn.

Qua câu chuyện, tôi biết cháu là học sinh khá của trường phổ thông trung học huyện nhà. Ngoài giờ học, cháu nhận may gia công để tăng thu nhập cho gia đình. Tôi tận mắt xem hàng may của Thúy. Đường kim mũi chỉ chẳng thua gì các thợ lành nghề. Vừa trò chuyện, Thúy vừa thoăn thoắt thùa khuyết. Ngắm bàn tay thon nhỏ của Thúy, tôi chợt bồi hồi... sao nó giống bàn tay của chị tôi đến thế? Bàn tay ấy đã chơi “que một, que mai” với tôi. Bàn tay ấy đã mò cua bắt ốc với tôi. Bàn tay ấy đã cùng tôi chần tằm, quay tơ... Khác chẳng, bàn tay Thúy bây giờ còn được mở từng trang sách.

1. Ở đoạn mở bài, người viết giới thiệu mình gặp người được tả trong trường hợp nào?
2. Đoạn thân bài cho thấy Thúy là một người như thế nào?
3. Cách tả bàn tay Thúy có gì hay?
4. Đoạn kết bài tuy chỉ có một câu nhưng đã nói được điều gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Hãy xác định cấu tạo 3 phần của bài văn “Bán phu trạm” và nêu nội dung của mỗi phần.

Bán phu trạm

Hàng tháng, bác phu trạm lại vào nhà tôi đưa thư.

Bác còn trẻ, rất hay cười. Mặt đen như hồ bóng mà răng thì trắng nõn. Bác bước chân đất- đi bộ suốt hai ngày, hai bàn chân mồm trắng- mặc áo dài thâm, hai vai rách bươm. Bên lưng đeo một túi vải xám xỉn, có quai vòng lên vai. Mỗi lần vào đưa thư, chính bác ta lại ngồi xuống đầu phản bích phong bì lấy thư, đọc cho cả nhà nghe. Bác đọc liến láo, độn rất nhiều chữ i, a trong câu. Đọc thư xong, bác uống nước, hút thuốc lào sòng sọc. Bác ngồi nói hươu, nói vượn, pha trò cười một lúc rồi mới đeo túi đứng lên.

Trước khi đi, bác kính cẩn chào cả nhà. Bóng bác vừa lui ra ngõ, bên rõ to, chúng tôi đã cười khúc khích.

Tô Hoài

Bài 3:

Bài văn “Bác phu trạm” ngắn nhưng lại tả được cả hình dáng tính tình của bác đưa thư thời trước rất sinh động, đặc sắc nhờ tác giả đã biết quan sát tinh tế và chọn lọc chi tiết để tả. Em hãy tìm các từ ngữ trong bài điền vào chỗ trống để thể hiện kết quả quan sát đó của tác giả.

Tả khái quát: độ tuổi, tính tình

Tả ngoại hình: da mặt..., răng ..., hai bàn chân, áo, túi thư...

Tả hoạt động: đi bộ ..., đọc thư..., uống nước hút thuốc lào ..., nói chuyện...

.....
.....
.....

Bài 4: Điền vào chỗ trống một số từ ngữ thích hợp để tạo thành hai đoạn văn miêu tả:

Đoạn 1: Tả hình dáng của cô giáo em

Cô có vóc người ... (a), nước da ... (b), mái tóc ... (c). Điểm đặc biệt nhất trên gương mặt thanh tú của cô là đôi mắt. Đôi mắt cô ... (d)

.....
.....
.....
.....
.....

Đoạn 2: Tả hình dáng anh bộ đội

Đến ngày anh về, cả nhà em ra đón. Ai cũng ngạc nhiên thấy anh thay đổi nhiều. Từ giọng nói, đến dáng đi và nhất là những điều bộ cử chỉ trông rất người lớn. Em nhớ hồi anh mới đăng kí đi nghĩa vụ, mọi người đều trêu anh là “chú bộ đội con” vì vóc dáng gầy nhỏ, mảnh khảnh của anh. Vậy mà chỉ có một năm thôi, anh đã cao lớn, rắn rỏi lên. Nước da ... (a), mái tóc ... (b). Anh mặc ... (c), đội mũ ... (d), vai đeo ... (e). Vừa nhìn thấy mọi người, anh bước nhanh đến, ôm chầm lấy mẹ, bắt tay bố và nhắc bóng em lên.

.....
.....
.....

.....
.....
Bài 5: Lập dàn ý cho bài văn tả một người trong gia đình em.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....